

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/ HS-ST
Ngày 19 tháng 3 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Lâm

Ông Đoàn Hồng Canh

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy tham gia phiên tòa: Ông Hán Công Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 19/3/2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2025/HS-ST ngày 27 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/6/1988, tại Thanh Thủy, Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: khu 01, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn Trình và bà Lê Thị Điều; Vợ: Nguyễn Thị Doan; Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 35 phút ngày 20/12/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

2. Nguyễn Văn T; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/3/1988, tại Thanh Thủy, Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: khu 18, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Con ông Nguyễn Văn Hiên và bà Lê Thị Vê; Vợ: Quàng Thị Hương; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 30 phút ngày 20/12/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

3. Lê Ngọc Toàn; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 12/4/1997, tại Thanh Thủy, Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: khu 8, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Con ông Lê Văn Vân và bà Phạm Thị Tuyết; Vợ: Đỗ Thị Thu Oanh; Có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 15 phút ngày 20/12/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

4. Nguyễn Ngọc Hải; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19/8/1987, tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Nơi ĐKKHKT: khu 14, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở hiện nay: khu 13, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Con ông Nguyễn Văn Ánh và bà Nguyễn Thị Lý; Vợ: Vũ Thị Năm; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 25 phút ngày 20/12/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

5. Nguyễn Văn Tr; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 10/8/1985, tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: khu 06, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên đang sinh hoạt tại Chi bộ 6 Đảng bộ xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Con ông Nguyễn Thế Tài và bà Chu Thị Đáng; Vợ: Lê Thị Nhung; Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 10 phút ngày 20/12/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

6. Nguyễn Văn Đ; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16/6/1987, tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: khu 19, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Con ông Nguyễn Tiến Độ và bà Nguyễn Thị Tại; Vợ: Lê Thị Hương; Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 20 phút ngày 20/12/2024. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 17/12/2024, Lê Ngọc Toàn, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Nguyễn Văn Tr đều là anh, em họ hàng đến nhà Nguyễn Văn T ở khu 18, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ ăn cơm, uống rượu và hát karaoke tại phòng khách nhà của Tâm. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Chinh rủ Toàn, Đoàn, Hải, Trung, Tâm đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Chinh đi đến cửa hàng tạp hóa do Nguyễn Thị Vy, sinh năm 1980, ở khu 19, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ làm chủ hộ mua một bộ bài tú lơ khơ 52 quân mang về nhà Tâm, rồi các đối tượng rủ nhau vào phòng ngủ tại tầng 1 nhà ở của Tâm, ngồi trên giường đánh bạc và thống nhất cách tính thắng thua mỗi ván sẽ tiến hành đặt cược thấp nhất là 20.000 đồng và cao nhất không quá 100.000 đồng. Sau đó người cầm chương tiến hành chia cho mỗi người ba quân bài, người chơi sẽ cộng điểm của cả ba quân bài của mình rồi tính lấy điểm hàng đơn vị và so sánh điểm với người cầm chương, ai điểm hơn thì thắng được số tiền đã cược lúc đầu, nếu bằng điểm nhau thì sẽ so chất của các quân bài với thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp gồm rô - cơ - bích - tép, nếu ai được điểm 10 hoặc 20 sẽ được cầm chương ván tiếp theo. Khi tham gia đánh bạc Tâm có 800.000 đồng, Trung có 1.250.000 đồng, Hải có 1.260.000 đồng; Đoàn có 850.000 đồng; Chinh có 2.200.000 đồng và Toàn 870.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày Toàn thua hết tiền nên đã hỏi Chinh cho Toàn chuyển khoản 500.000 đồng từ tài khoản của Toàn sang tài khoản của Chinh để lấy tiền mặt thì Chinh đồng ý. Sau đó Toàn chuyển 500.000 đồng từ tài khoản 0722767978888 mở tại ngân hàng Quân đội vào tài khoản mở tại ngân hàng Vietcombank số tài khoản 9989929599 của Chinh, rồi được Chinh đưa cho Toàn 500.000 đồng tiền mặt để đánh bạc. Do đó xác định số tiền Toàn sử dụng để đánh bạc là 1.370.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 7.730.000 đồng. Sáu đối tượng đánh bạc liên tục đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Thanh Thủy bắt quả tang và thu giữ vật chứng tại nơi các đối tượng đang đánh bạc các đồ vật, tài sản sau: 36 quân bài tú lơ khơ từ A đến 9; số tiền 6.730.000 đồng; 01 tấm thảm có nhiều hoa văn không rõ hình, màu sắc đỏ - xanh – vàng; thu giữ bên dưới tấm thảm 16 quân bài tú lơ khơ gồm các quân 10, J, Q, K. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, kiểu máy CPH 1931, màu đen, lắp sim số điện thoại 0976.772.464; thu giữ của Nguyễn Văn Tr: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A1K, kiểu máy CPH 1923, màu đen, lắp sim số điện thoại: 0375.991.668; thu giữ của Lê Ngọc Toàn: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE 11 PROMAX màu đen, lắp sim số điện thoại: 0965.114.806; thu giữ của Nguyễn Ngọc Hải 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE 12 PROMAX màu trắng, lắp sim số điện thoại 0929.778.333; thu giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J4 màu vàng, bị vỡ màn hình, lắp sim số 0963.094.562; thu giữ của Nguyễn Văn C: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu trắng, lắp sim số 0989.929.599, 01 ví giả da màu đen, đã qua sử

dụng, bên trong ví có 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong đồ vật, tài sản liên quan và đưa các đối tượng về trụ sở Cơ quan để tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu xanh, biển số 19L1- 127.45; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đỏ, biển số 19Z5-6206; 01 xe máy điện loại Xmen, màu đỏ đen, biển số 19MD5-520.11; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE, màu đỏ đen, biển số 29X1-470.88. Ngày 03/02/2025 Chính tự nguyện giao nộp số tiền 500.000đồng.

Quá trình điều tra xác định nguồn gốc tài sản tạm giữ như sau:

- Đối với những chiếc điện thoại di động tạm giữ của Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Ngọc Hải là tài sản hợp pháp của các bị cáo.

- Đối với các xe mô tô, xe máy điện xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu xanh, biển số 191- 127.45 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Tr; 01 xe máy điện loại Xmen màu đỏ đen, biển số 19MD5-520.11 là tài sản hợp pháp của Lê Thị Hương (vợ bị cáo Nguyễn Văn Đ). 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE, màu sơn: đỏ đen, biển số 29X1-470.88 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị Doan (vợ bị cáo Nguyễn Văn C). 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đỏ, biển số 19Z5-6206 là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Tuyết (là mẹ của bị cáo Lê Ngọc Toàn). 01 ví giả da da màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Văn C. Quá trình điều tra xác định các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSTT ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Lê Ngọc Toàn và Nguyễn Văn Tr về tội: “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, Điều 36, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Lê Ngọc Toàn và Nguyễn Văn Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Hải từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Toàn từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tr từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ;

Khấu trừ cho các bị cáo thời gian bị tạm giữ là 03 (ba) ngày, (từ ngày 17/12/2024 đến 20/12/2024), quy đổi bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ.

- Buộc các bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.

- Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của Pháp luật để xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét, cho các bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 tại phòng ngủ tầng 1 nhà ở của Nguyễn Văn T, thuộc khu 18, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Lê Ngọc Toàn và Nguyễn Văn Tr đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây, được thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.730.000 đ (Bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù.

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Tuy nhiên hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội, ảnh hưởng đến sự ổn định kinh tế gia đình, là nguồn gốc phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án cho thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong vụ án này các bị cáo đều thực hiện hành vi đánh bạc một cách tích cực và có vai trò ngang nhau, khi tham gia đánh bạc, các bị cáo không có sự thống nhất bàn bạc hoặc phân công điều hành nên không coi là phạm tội có tổ chức. Tuy nhiên, Nguyễn Văn C là người khởi xướng và chuẩn bị công cụ phạm tội, Nguyễn Văn T sử dụng nhà ở của mình làm địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, do đó đối với bị cáo Chinh và bị cáo Tâm HĐXX cần áp dụng hình phạt cao hơn các bị cáo khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo lần đầu phạm tội, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại Điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, nếu không cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng cũng không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Theo quy định tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự thì đối với các bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ còn phải bị khấu trừ một phần thu nhập từ 5% đến 20% để sung ngân sách Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ. HĐXX xét thấy các bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, chỉ đảm bảo cuộc sống tối thiểu hàng ngày, vì vậy cần miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Do các bị cáo bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm ổn định nên phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại Khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[7]. Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000 đồng. Qua xác minh của cơ quan Điều tra thể hiện các bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị lớn, Do đó Hội đồng xét xử cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo là phù hợp.

[8]. Việc xử lý vật chứng:

- Đối với đồ vật, tài sản không liên quan đến tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thanh Thủy đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định của pháp luật, nên HĐXX không đặt ra giải quyết là phù hợp.

- Đối với số tiền 7.730.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng), trong đó 7.230.000đồng thu giữ trong quá trình bắt quả tang và 500.000đồng do bị cáo Chinh tự nguyện giao nộp, là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, Hội đồng xét xử cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp;

- Đối với: 52 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng của bị cáo Chinh; 01 tấm nhưng có nhiều hoa văn không rõ hình, màu sắc đỏ - xanh - vàng, đã qua sử dụng của bị cáo Tâm, là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, do không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE 11 PROMAX màu đen, lắp sim số điện thoại: 0965.114.806; tạm giữ của Lê Ngọc Toàn; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE XS MAX màu trắng, lắp sim số 0989.929.599 của Nguyễn Văn C các bị cáo sử dụng liên lạc hàng ngày, không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Toàn, bị cáo Chinh là phù hợp.

[9]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

[10]. Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11]. Các quyết định Tổ tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[12]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 1, 2, 4 Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 125 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Lê Ngọc Toàn và Nguyễn Văn Tr phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ 03 (ba) ngày, (từ ngày 17/12/2024 đến 20/12/2024), quy đổi bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (Mười bốn) tháng, 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ 03 (ba) ngày, (từ ngày 17/12/2024 đến 20/12/2024), quy đổi bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng, 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ 03 (ba) ngày, (từ ngày 17/12/2024 đến 20/12/2024), quy đổi bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng, 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc Hải 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ 03 (ba) ngày, (từ ngày 17/12/2024 đến 20/12/2024), quy đổi bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng, 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ;

Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc Toàn 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ 03 (ba) ngày, (từ ngày 17/12/2024 đến 20/12/2024), quy đổi bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng, 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tr 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ 03 (ba) ngày, (từ ngày 17/12/2024 đến 20/12/2024), quy đổi

bằng 09 (chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng, 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ;

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo: Chinh, Tâm, Đoàn, Hải, Toàn và Trung tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án.

Giao các bị cáo: Chinh, Tâm, Đoàn, Hải, Toàn và Trung cho UBND xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

- Buộc các bị cáo phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đang áp dụng đối với các bị cáo.

2. Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng: Điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.730.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu huỷ 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ của bị cáo Nguyễn Văn C; 01 tấm nhung có nhiều hoa văn không rõ hình, màu sắc đỏ - xanh - vàng, đã qua sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn T.

- Trả lại cho bị cáo Lê Ngọc Toàn: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE 11 PROMAX màu đen, lắp sim số điện thoại: 0965.114.806;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE XS MAX màu trắng, lắp sim số 0989.929.599.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/3/2025).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Lê Ngọc Toàn và Nguyễn Văn Tr, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện, VKSND tỉnh PT;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh PT;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Phạm Thị Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hồng

Về xác minh tài sản:

- Bị cáo Nguyễn Văn C: Ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt hàng ngày thì bị cáo không có tài sản riêng có giá trị. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập bình quân là 3.500.000đồng/ 01 tháng.

- Bị cáo Nguyễn Văn T: Sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave FutureX màu xám BKS 19L1-010.76, ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt hàng ngày, bị cáo không có tài sản riêng nào khác có giá trị. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập bình quân là 7.000.000đồng/ 01 tháng.

- Bị cáo Lê Ngọc Toàn: Sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng BKS 19L1-202.50, ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt hàng ngày, bị cáo không có tài sản riêng nào khác có giá trị. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập bình quân là 5.000.000đồng/ 01 tháng.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc Hải: Ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt hàng ngày, bị cáo không có tài sản riêng nào khác có giá trị. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập bình quân là 6.000.000đồng/ 01 tháng.

- Bị cáo Nguyễn Văn Tr: Sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 19L1-127.45, ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt hàng ngày, bị cáo không có tài sản riêng nào khác có giá trị. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập bình quân là 5.500.000đồng/ 01 tháng.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ: Sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A màu xanh BKS 19L1-195.10, ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt hàng ngày, bị cáo không có tài sản riêng nào khác có giá trị. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập bình quân là 6.000.000đồng/ 01 tháng.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện, VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hồng

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
TÒA**

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Phạm Thị Hồng

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Anh Tuấn 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 05 (năm) ngày (từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022), quy đổi bằng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 23 (hai mươi ba) tháng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Trần Quang Nhớ 22 (Hai mươi hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Thành 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 05 (năm) ngày, (từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022), quy đổi bằng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Tân Lĩnh, huyện huyện Ba Vì, TP. Hà Nội nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc Việt 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Xử phạt: Bị cáo Quách Văn Sáng 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 05 (năm) ngày, (từ ngày 16/10/2022 đến ngày 20/10/2022), quy đổi bằng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 15 (mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp các bị cáo: Trịnh Anh Tuấn, Trần Quang Nhớ, Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Quốc Việt và Quách Văn Sáng thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Buộc các bị cáo Trịnh Anh Tuấn, Trần Quang Nhớ, Nguyễn Văn Thành, Nguyễn Quốc Việt và Quách Văn Sáng phải lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thanh Tùng số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Số: 13/CT-VKSTT

Thanh Thủy, ngày 25 tháng 02 năm 2025

Mẫu số 144/HS
Theo QĐ số 15
ngày 09 tháng 01 năm 2018

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY

Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 63 và các Quyết định khởi tố bị can số 164, 165, 166, 167, 168, 169 cùng ngày 20/12/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Lê Ngọc Toàn và Nguyễn Văn Tr về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Bản kết luận điều tra số 10 ngày 17/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024, tổ công tác Công an huyện Thanh Thủy phát hiện bắt quả tang tại Phòng ngủ tầng 1 nhà ở của Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 thuộc khu 18, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang có 06 đối tượng gồm: Nguyễn Văn T; Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987, ở Khu 19, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Ngọc Hải, sinh năm 1987, ở Khu 13, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1985, ở Khu 6, xã H, huyện Thanh Thủy, Phú Thọ; Lê Ngọc Toàn, sinh năm 1997, ở Khu 8, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nguyễn Văn C, sinh năm 1988, ở Khu 1, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đang ngồi trên giường đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây thắng thua bằng tiền, thu giữ tại nơi các đối tượng đang đánh bạc các đồ vật, tài sản sau: 36 quân bài tú lơ khơ từ A đến 9; số tiền 6.730.000 đồng; 01 thảm nhưng có nhiều hoa văn không rõ hình, màu sắc đỏ - xanh – vàng; thu giữ bên dưới thảm nhưng 16 quân bài tú lơ khơ gồm các quân 10, J, Q, K. Ngoài ra còn thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 2020, kiểu máy CPH 1931, màu đen, lắp sim số điện thoại 0976.772.464; thu giữ của Nguyễn Văn Tr: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A1K, kiểu máy CPH 1923, màu đen, lắp sim số điện thoại: 0375.991.668; thu giữ

của Lê Ngọc Toàn: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE 11 PROMAX màu đen, lắp sim số điện thoại: 0965.114.806; thu giữ của Nguyễn Ngọc Hải 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE 12 PROMAX màu trắng, lắp sim số điện thoại 0929.778.333; thu giữ của Nguyễn Văn Đ: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J4 màu vàng, bị vỡ màn hình, lắp sim số 0963.094.562; thu giữ của Nguyễn Văn C: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE XS MAX, màu trắng, lắp sim số 0989.929.599, 01 ví giả da màu đen, đã qua sử dụng, bên trong ví có 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong đồ vật, tài sản liên quan và đưa các đối tượng về trụ sở Cơ quan để tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu xanh, biển số 19L1- 127.45; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đỏ, biển số 19Z5-6206; 01 xe máy điện loại Xmen, màu đỏ đen, biển số 19MĐ5-520.11; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE, màu đỏ đen, biển số 29X1-470.88.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Chiều ngày 17/12/2024, Lê Ngọc Toàn, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Nguyễn Văn Tr đều là anh, em họ hàng đến nhà Nguyễn Văn T ở khu 18, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ ăn cơm, uống rượu và hát karaoke tại phòng khách nhà của Tâm. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày Chinh rủ Toàn, Đoàn, Hải, Trung, Tâm đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây thắng thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Chinh đi đến cửa hàng tạp hóa do Nguyễn Thị Vy, sinh năm 1980, ở khu 19, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ làm chủ hộ mua một bộ bài tú lơ khơ 52 quân mang về nhà Tâm, rồi các đối tượng rủ nhau vào phòng ngủ tại tầng 1 nhà ở của Tâm, ngồi trên giường đánh bạc và thống nhất cách tính thắng thua mỗi ván sẽ tiến hành đặt cược thấp nhất là 20.000 đồng và cao nhất không quá 100.000 đồng. Sau đó người cầm chương tiến hành chia cho mỗi người ba quân bài, người chơi sẽ cộng điểm của cả ba quân bài của mình rồi tính lấy điểm hàng đơn vị và so sánh điểm với người cầm chương, ai điểm hơn thì thắng được số tiền đã cược lúc đầu, nếu bằng điểm nhau thì sẽ so chất của các quân bài với thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp gồm rô - cơ - bích - tép, nếu ai được điểm 10 hoặc 20 sẽ được cầm chương ván tiếp theo. Khi tham gia đánh bạc Tâm có 800.000 đồng, Trung có 1.250.000 đồng, Hải có 1.260.000 đồng; Đoàn có 850.000 đồng; Chinh có 2.200.000 đồng và Toàn 870.000 đồng. Trong quá trình đánh bạc đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày Toàn thua hết tiền nên đã hỏi Chinh cho Toàn chuyển khoản 500.000 đồng từ tài khoản của Toàn sang tài khoản của Chinh để lấy tiền mặt thì Chinh đồng ý. Sau đó Toàn chuyển 500.000 đồng từ tài khoản 0722767978888 mở tại ngân hàng Quân đội vào tài khoản mở tại ngân hàng Vietcombank số tài khoản 9989929599 của Chinh, rồi được Chinh đưa cho Toàn 500.000 đồng tiền mặt để đánh bạc. Do đó xác định số tiền Toàn sử dụng để đánh bạc là 1.370.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 7.730.000 đồng. Sáu đối tượng đánh bạc liên tục đến 23 giờ

30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Thanh Thủy bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Về nguyên nhân, động cơ, mục đích: Do muốn thu lợi bất chính, nên các bị can đã thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị can đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị can đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, các bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên các bị can được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định nguồn gốc tài sản như sau:

- Đối với những chiếc điện thoại di động tạm giữ của các bị can Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Ngọc Hải là tài sản hợp pháp của các bị can.

- Đối với các xe mô tô, xe máy điện, tài sản đã tạm giữ xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu xanh, biển số 191- 127.45 là tài sản hợp pháp của bị can Nguyễn Văn Tr; 01 xe máy điện loại Xmen màu đỏ đen, biển số 19MD5-520.11 là tài sản hợp pháp Lê Thị Hương, sinh năm 1988 ở Khu 19, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (vợ bị can Nguyễn Văn Đ). 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE, màu sơn: đỏ đen, biển số 29X1-470.88 là tài sản hợp pháp Nguyễn Thị Doan, sinh năm 1987, ở Khu 1, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (vợ bị can Nguyễn Văn C). 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda wave, màu đỏ, biển số 19Z5-6206 là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Tuyết, sinh năm 1976, ở Khu 8, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ (là mẹ của bị can Lê Ngọc Toàn). 01 ví giả da da màu đen là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn C.

Đối với các tài sản, phương tiện trên quá trình điều tra xác định các bị can không sử dụng vào việc đánh bạc. Các bị can và chủ sở hữu tài sản có đơn xin lại tài sản để phục vụ cho nhu cầu liên lạc và làm phương tiện sinh hoạt hàng ngày của bản thân và gia đình. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản trên cho chủ sở hữu theo quy định.

Vật chứng được chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật gồm: Số tiền 7.730.000 đồng (Bảy triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng); 52 quân bài tứ lơ khơ đã qua sử dụng; 01 tấm nhung có nhiều hoa văn không rõ hình, màu sắc đỏ - xanh - vàng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE 11 PROMAX màu đen, lắp sim số điện thoại: 0965.114.806; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE XS MAX màu trắng, lắp sim số 0989.929.599.

Về xác minh tài sản:

- Bị can Nguyễn Văn C: Ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt hàng ngày thì bị can không có tài sản riêng có giá trị. Bị can là lao động tự do, thu nhập bình quân là 3.500.000đồng/ 01 tháng.

- Bị can Nguyễn Văn T: Sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave FutureX màu xám BKS 19L1-010.76, ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt

hàng ngày, bị can không có tài sản riêng nào khác có giá trị. Bị can là lao động tự do, thu nhập bình quân là 7.000.000đồng/ 01 tháng.

- Bị can Lê Ngọc Toàn: Sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu trắng BKS 19L1-202.50, ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt hàng ngày, bị can không có tài sản riêng nào khác có giá trị. Bị can là lao động tự do, thu nhập bình quân là 5.000.000đồng/ 01 tháng.

- Bị can Nguyễn Ngọc Hải: Ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt hàng ngày, bị can không có tài sản riêng nào khác có giá trị. Bị can là lao động tự do, thu nhập bình quân là 6.000.000đồng/ 01 tháng.

- Bị can Nguyễn Văn Tr: Sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS 19L1-127.45, ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt hàng ngày, bị can không có tài sản riêng nào khác có giá trị. Bị can là lao động tự do, thu nhập bình quân là 5.500.000đồng/ 01 tháng.

- Bị can Nguyễn Văn Đ: Sở hữu 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave A màu xanh BKS 19L1-195.10, ngoài tài sản chung của vợ chồng và vật dụng cá nhân sinh hoạt hàng ngày, bị can không có tài sản riêng nào khác có giá trị. Bị can là lao động tự do, thu nhập bình quân là 6.000.000đồng/ 01 tháng.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 tại phòng ngủ tầng 1 nhà ở của Nguyễn Văn T, sinh năm 1988 thuộc khu 18, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Lê Ngọc Toàn và Nguyễn Văn Tr đã thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây, được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.730.000 đồng.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn C là người khởi xướng và chuẩn bị công cụ phạm tội, Nguyễn Văn T sử dụng nhà ở của mình làm địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị can khác là những người thực hiện tội phạm tích cực.

Hành vi của Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Lê Ngọc Toàn và Nguyễn Văn Tr đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định các bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn C;**

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/6/1988;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12;

Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: khu 01, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;

Bố đẻ: Nguyễn Văn Trình, sinh năm 1958;

Mẹ đẻ: Lê Thị Điều, sinh năm 1958;

Vợ: Nguyễn Thị Doan, sinh năm 1987;

Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012;
Cùng trú tại khu 01, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
Có 05 anh, chị, em, bị can là thứ tư;
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 35 phút ngày 20/12/2024. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T;**

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 13/3/1988;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12;
Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: khu 18, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
Bố đẻ: Nguyễn Văn Hiên, sinh năm 1961;
Mẹ đẻ: Lê Thị Vẻ, sinh năm 1965;
Vợ: Quảng Thị Hương, sinh năm 1988;
Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2017;
Cùng trú tại khu 18, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
Có 04 anh, chị, em, bị can là thứ hai;
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 30 phút ngày 20/12/2024. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

3. Họ và tên: **Lê Ngọc Toàn;** Sinh ngày: 12/4/1997;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;
Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: khu 8, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
Bố đẻ: Lê Văn Vân, sinh năm 1973;
Mẹ đẻ: Phạm Thị Tuyết, sinh năm 1976;
Vợ: Đỗ Thị Thu Oanh, sinh năm 1999;
Có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022;
Cùng trú tại khu 18, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
Có 03 anh, chị, em, bị can là thứ hai;
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 15 phút ngày 20/12/2024. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

4. Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Hải;** Sinh ngày: 19/8/1987;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;
Nơi ĐKKHKT: khu 14, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;

Chỗ ở hiện nay: khu 13, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
Bố đẻ: Nguyễn Văn Ánh, sinh năm 1960;
Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1964;
Vợ: Vũ Thị Năm, sinh năm 1990;
Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2024;
Cùng trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
Có 04 anh, chị, em, bị can là thứ nhất;
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 25 phút ngày 20/12/2024. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

5. Họ và tên: **Nguyễn Văn Tr**; Sinh ngày: 10/8/1985;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;
Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: khu 06, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên đang sinh hoạt tại Chi bộ 6 Đảng bộ xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.
Bố đẻ: Nguyễn Thế Tài, sinh năm 1959;
Mẹ đẻ: Chu Thị Đáng, sinh năm 1961;
Vợ: Lê Thị Nhung, sinh năm 1991;
Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013;
Cùng trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
Có 05 anh, chị, em, bị can là thứ hai;
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 10 phút ngày 20/12/2024. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

6. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; Sinh ngày: 16/6/1987;
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;
Nơi ĐKKHKT và Chỗ ở hiện nay: khu 19, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
Bố đẻ: Nguyễn Tiến Độ, sinh năm 1966;
Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Tại, sinh năm 1965;
Vợ: Lê Thị Hương, sinh năm 1988;
Có 03 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013;
Cùng trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ;
Có 04 anh, chị, em, bị can là thứ nhất;
Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị bắt, tạm giữ từ 23 giờ 30 phút ngày 17/12/2024 đến 16 giờ 20 phút ngày 20/12/2024. Hiện bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Hành vi của Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Lê Ngọc Toàn và Nguyễn Văn Tr đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị can đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị can đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Thanh Thủy để xét xử các bị can Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn C, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Ngọc Hải, Lê Ngọc Toàn và Nguyễn Văn Tr về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như nội dung điều luật đã viện dẫn ở trên.

2. Kèm theo Cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm có 01 tập, bằng ... tờ; đánh số thứ tự từ 01 đến ... ;
- Bản kê vật chứng;
- Danh sách những người VKS đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ (B/c);
- TAND huyện Thanh Thủy;
- CQĐT CA huyện Thanh Thủy;
- Các bị can (06);
- Lưu: HSVA, HSKS, VP.
(KSV: Hán Công Nguyên)

VIỆN TRƯỞNG

Nguyễn Duy Hưng

